TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THỦY** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 131/2019/QĐST-HNGĐ	*Yên Thủy, ngày 28 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 126/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 9 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Quách Thị Kim Y (Quách Thị Y), sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm Đầm, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình

Từ ngày 17/10/2019 đã chuyển khẩu đến sinh sống tại địa chỉ: Xóm Rộc, xã Hữu Lợi, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1986

Địa chỉ: Xóm Đầm, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam: Ông Phạm Văn M, Giám đốc phòng giao dịch huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình là đại diện theo uỷ quyền; địa chỉ trụ sở: Thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Quách Thị Kim Y (Quách Thị Y) và anh Bùi Văn Đ

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tình cảm: Công nhận sự thỏa thuận, thuận tình ly hôn giữa chị Quách Thị Kim Y (Quách Thị Y) và anh Bùi Văn Đ

b. Về con chung:

Giao cháu Bùi An K, sinh ngày 25/01/2014 cho chị Quách Thị Kim Y (Quách Thị Y) trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và chị Y chưa yêu cầu anh Bùi Văn Đ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Bùi Văn Đ chưa phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung

Anh Bùi Văn Đ có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

c. Về tài sản, công nợ chung:

- Về tài sản chung: Không có

- Về công nợ chung: Chị Quách Thị Kim Y (Quách Thị Y), anh Bùi Văn Đ và đại diện Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam ông Phạm Văn M, Giám đốc phòng giao dịch huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình tự thoả thuận và đề nghị Toà ghi nhận vào biên bản cụ thể như sau:

Chị Quách Thị Kim Y (Quách Thị Y) có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, phòng giao dịch huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) và lãi phát sinh.

Anh Bùi Văn Đ có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, phòng giao dịch huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) và lãi phát sinh.

Đại diện Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, ông Phạm Văn M, Giám đốc phòng giao dịch huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình đồng ý thu nợ từ chị Quách Thị Kim Y (Quách Thị Y) số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) và lãi phát sinh.

Đại diện Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, ông Phạm Văn M, Giám đốc phòng giao dịch huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình đồng ý thu nợ từ anh Bùi Văn Đ số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) và lãi phát sinh.

Kể từ ngày Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Y không thanh toán trả số tiền như đã thỏa thuận thì hàng tháng chị Y còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Kể từ ngày Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam – Phòng giao dịch huyện Yên Thuỷ, tỉnh Hoà Bình có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Đ không thanh toán trả số tiền như đã thỏa thuận thì hàng tháng anh Đ còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

d. Về án phí: Chị Quách Thị Kim Y (Quách Thị Y) thỏa thuận nhất trí nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006003 ngày 30/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình. Chị Y còn được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát huyện Yên Thủy;
- Thi hành án;
- UBND xã Bảo Hiệu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Bùi Văn Cương